

Số : 24 /BC - HĐQT

Nha Trang, ngày 08 tháng 7 năm 2016

BÁO CÁO TÌNH HÌNH QUẢN TRỊ CÔNG TY
REPORT ON CORPORATE GOVERNANCE OF LISTING COMPANY
(6 tháng đầu năm 2016)

Kính gửi: - Ủy ban Chứng khoán Nhà nước
- Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội

To: - *The State Securities Commission*
- *Ha Noi Stock Exchange*

- Tên công ty /Name of company : **Công ty cổ phần Khách sạn Bưu Điện Nha Trang**
- Địa chỉ trụ sở chính/Address of head office : Số 2 Lê Lợi, Phường Xương Huân, TP Nha Trang, Tỉnh Khánh Hòa
- Điện thoại/ Telephone : 058 3821250 - 3821252 Fax : 058 3824205
- Email : posthotel@gmail.com
- Vốn điều lệ/ Charter capital : 20.000.000.000 đồng
- Mã chứng khoán/ Securities code : NPH

I. Hoạt động của Đại hội đồng cổ đông/Activities of the General Meeting of Shareholders

Thông tin về các cuộc họp và Nghị quyết/Quyết định của Đại hội đồng cổ đông (bao gồm cả các Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông được thông qua dưới hình thức lấy ý kiến bằng văn bản)/ Information on meetings and resolutions / decisions of the General Meeting of Shareholders (including the resolutions of the General Meeting of Shareholders adopted in the form of written comments):

Stt No.	Số Nghị quyết/ Quyết định Resolution/Decision No.	Ngày Date	Nội dung Content
1	Nghị quyết ĐHĐCĐ thường niên năm 2016	28/6/2016	1/ Thông qua Báo cáo số 13/BC - HĐQT ngày 24/5/2016 của Hội đồng quản trị về tình hình hoạt động của Công ty năm 2015 và định hướng kế hoạch kinh doanh năm 2016. 2/ Thông qua Báo cáo số 14/BC - HĐQT ngày 24/5/2016 của Hội

			<p>đồng quản trị về tình hình thực hiện dự án Khách sạn Bưu Điện Nha Trang và thống nhất một số nội dung về qui mô đầu tư xây dựng dự án, cơ cấu nguồn vốn đầu tư ; Ủy quyền cho HĐQT :</p> <ul style="list-style-type: none"> - Thực hiện các thủ tục để tạm ngừng hoạt động kinh doanh khi Dự án cân mặt bằng để triển khai thi công. - Tổ chức thanh lý tài sản trên khu đất. - Xây dựng phương án phát hành cổ phiếu huy động vốn theo nhu cầu vốn của Dự án. - Lựa chọn Công ty kiểm toán thực hiện kiểm toán Dự án đầu tư. <p>3/ Thông qua Báo cáo tài chính năm 2015 đã được kiểm toán.</p> <p>4/ Thông qua Báo cáo của Ban kiểm soát.</p> <p>5/ Thông qua kết quả hoạt động kinh doanh năm 2015 và phương án phân phối lợi nhuận, trích lập các quỹ năm 2015.</p> <p>6/ Thông qua kế hoạch kinh doanh năm 2016.</p> <p>7/ Thông qua mức thù lao của Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát.</p> <p>8/ Thông qua việc lựa chọn Công ty kiểm toán cho Báo cáo tài chính năm 2016 của Công ty.</p> <p>9/ Thông qua mức tỷ lệ sở hữu của nhà đầu tư nước ngoài tại Công ty : không giới hạn.</p> <p>10/ Thông qua việc sửa đổi Điều lệ Công ty (Lần thứ 5).</p>

II. Hội đồng quản trị (Báo cáo 6 tháng đầu năm 2016)/ Board of Management (Semi-annual reports):

1. Thông tin về thành viên Hội đồng quản trị (HĐQT)/ *Information about the members of the Board of Management :*

Stt No.	Thành viên HĐQT /BOM's member	Chức vụ /Position	Ngày bắt đầu/không còn là thành viên HĐQT /Day becoming/no longer member of the Board of Management	Số buổi họp HĐQT tham dự /Number of attendance	Tỷ lệ tham dự họp /Percentage	Lý do không tham dự họp /Reasons for absence
1	Ông Đặng Quốc Chính	Chủ tịch		2/2	100%	
2	Ông Nguyễn Minh Phương	Thành viên		2/2	100%	
3	Ông Đặng Minh Hải	Thành viên		2/2	100%	
4	Ông Đặng Trọng Ngôn	Thành viên		2/2	100%	
5	Bà Trần Thanh Hương	Thành viên		2/2	100%	

2. Hoạt động giám sát của HĐQT đối với Ban Giám đốc/ *Supervision by the BOD over the Director (General Director):*

- Hội đồng quản trị đã theo dõi, đôn đốc và giám sát hoạt động của Giám đốc, đảm bảo triển khai thực hiện có hiệu quả Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông và Nghị quyết của Hội đồng quản trị.
- Cách thức thực hiện hoạt động giám sát của Hội đồng quản trị đối với Giám đốc:
 - Thông qua trao đổi, thảo luận giữa Hội đồng quản trị và Giám đốc.
 - Thông qua báo cáo của Giám đốc theo định kỳ hoặc đột xuất về kết quả, tiến độ thực hiện công việc, những khó khăn, vướng mắc và đề xuất các giải pháp xử lý.
 - Phối hợp với Ban kiểm soát trong việc giám sát hoạt động của Giám đốc điều hành.
- Đánh giá mức độ hiệu quả của Giám đốc trong hoạt động điều hành và tổ chức thực hiện các nghị quyết của Hội đồng quản trị :
 - Giám đốc điều hành công ty được đào tạo đầy đủ về chuyên môn, am hiểu về lĩnh vực phụ trách và đã có nhiều năm kinh nghiệm trong việc quản lý và điều hành khách sạn du lịch.
 - Giám đốc điều hành đã linh hoạt triển khai thực hiện các nghị quyết của Hội đồng quản trị, triển khai hoạt động kinh doanh phù hợp với nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông, chỉ đạo của Hội đồng quản trị và tuân thủ Điều lệ Công ty, quy định của pháp luật.

3. Hoạt động của các tiểu ban thuộc Hội đồng quản trị/ *Activities of the Board of Directors' committees* : chưa có

4. Các Nghị quyết/Quyết định của Hội đồng quản trị (Báo cáo 6 tháng đầu năm 2016)/*Resolutions/Decisions of the Board of Directors (Semi-annual/annual reports)*:

Stt No.	Số Nghị quyết/ Quyết định <i>Resolution/Decision No.</i>	Ngày <i>Date</i>	Nội dung <i>Content</i>
1	Nghị quyết số 03/NQ - HĐQT	23/02/2016	<ul style="list-style-type: none"> - Thông qua việc chốt danh sách cổ đông tham dự ĐHĐCĐ thường niên năm 2016. - Thống nhất nội dung cuộc họp ĐHĐCĐ. - Giao trách nhiệm Giám đốc điều hành thực hiện các thủ tục thực hiện quyền cho người sở hữu chứng khoán và công bố thông tin theo qui định.
2	Nghị quyết số 05/NQ - HĐQT	17/3/2016	<ul style="list-style-type: none"> - Thống nhất hủy ngày chốt danh sách cổ đông tham dự ĐHĐCĐ thường niên năm 2016 theo Thông báo số 15/TB - KSBĐ ngày 22/02/2016 đã gửi cho VSD. - HĐQT thực hiện chốt lại danh sách cổ đông khi thống nhất được kế hoạch tổ chức ĐHĐCĐ thường niên 2016.
3	Nghị quyết số 08/NQ - HĐQT	30/3/2016	<ul style="list-style-type: none"> - Thông qua Báo cáo của Ban điều hành về tình hình thực hiện Dự án Khách sạn Bưu Điện Nha Trang. - Thống nhất xin gia hạn thời gian tổ chức ĐHĐCĐ thường niên năm 2016 đến tháng 6/2016. - Thống nhất nội dung Báo cáo của Ban kiểm soát trình ĐHĐCĐ thường niên năm 2016.
4	Nghị quyết số 11/NQ - HĐQT	14/5/2016	<ul style="list-style-type: none"> - Thông qua việc chốt danh sách cổ đông tham dự ĐHĐCĐ thường niên 2016. - Thống nhất nội dung cuộc họp ĐHĐCĐ thường niên 2016. - Giao trách nhiệm Giám đốc

			điều hành thực hiện các thủ tục để chốt danh sách cổ đông theo quy chế của VSD.
5	Nghị quyết số 21 / NQ - HĐQT	31/5/2016	- Thống nhất thời gian, địa điểm tổ chức ĐHĐCĐ thường niên năm 2016. - Thông qua nội dung chương trình nghị sự, các văn kiện, báo cáo, tờ trình tại ĐHĐCĐ thường niên năm 2016.

III. Ban kiểm soát (Báo cáo 6 tháng đầu năm 2016)/ *Supervisory Board (Semi-annual reports):*

1. Thông tin về thành viên Ban Kiểm soát (BKS)/ *Information about members of Supervisory Board:*

Stt No.	Thành viên BKS <i>Members of Supervisory Board</i>	Chức vụ <i>Position</i>	Ngày bắt đầu/không còn là thành viên BKS <i>Day becoming/no longer member of the Supervisory Board</i>	Số buổi họp BKS tham dự <i>Number of attendance</i>	Tỷ lệ tham dự họp <i>Percentage</i>	Lý do không tham dự họp <i>Reasons for absence</i>
1	Ông Nguyễn Võ Lê Huy	Trưởng BKS		2/2	100%	
2	Ông Thái Trần Vũ	Thành viên		2/2	100%	
3	Bà Trương Như Phẩm Anh	Thành viên		2/2	100%	

2. Hoạt động giám sát của BKS đối với HĐQT, Ban Giám đốc điều hành và cổ đông
Surveillance activities of the Supervisory Board toward the Board of Management, Board of Directors and shareholders :

2.1 Hoạt động giám sát của BKS đối với HĐQT :

- Hội đồng quản trị đã tổ chức họp theo định kỳ và tổ chức lấy ý kiến HĐQT bằng văn bản để thông qua nhiều vấn đề trọng yếu đối với các hoạt động của công ty. Các nội dung cuộc họp của HĐQT được thể hiện đầy đủ trong Biên bản cuộc họp. Nghị quyết của HĐQT được Giám đốc điều hành triển khai thực hiện với sự kiểm tra, giám sát, đôn đốc của Hội đồng quản trị.
- Trong quá trình thực hiện nhiệm vụ, điều hành Công ty, Hội đồng quản trị đã tuân thủ Quy chế hoạt động của Hội đồng quản trị, Điều lệ Công ty và các qui định của pháp luật.

2.2 Hoạt động giám sát của BKS đối với Giám đốc điều hành :

- Giám đốc điều hành đã linh hoạt triển khai thực hiện các nghị quyết của Hội đồng quản trị, triển khai hoạt động kinh doanh phù hợp với nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông, chỉ đạo của Hội đồng quản trị và tuân thủ đúng Điều lệ doanh nghiệp, quy định của pháp luật.
 - Về việc thực hiện các chỉ tiêu kế hoạch kinh doanh được Đại hội cổ đông giao : Trước mức độ cạnh tranh trong lĩnh vực kinh doanh khách sạn du lịch tại địa phương ngày càng tăng cao, các điều kiện kinh doanh của Công ty không còn đáp ứng được nhu cầu của khách (như cơ sở vật chất xuống cấp, qui mô nhỏ,...), Giám đốc đã cố gắng trong việc điều hành hoạt động kinh doanh, tổ chức hoạt động tài chính để bảo toàn và tối ưu hóa nguồn vốn góp của cổ đông.
 - Trong 6 tháng đầu năm 2016, Giám đốc điều hành và Ban đại diện chủ đầu tư đã tiếp tục các thủ tục pháp lý của dự án để xin cấp phép xây dựng. Kết quả đến nay, Dự án đã được thẩm định thiết kế cơ sở, đang tiếp tục thiết kế kỹ thuật thi công để trình thẩm tra, thẩm định và xin cấp phép xây dựng.
3. Sự phối hợp hoạt động giữa BKS đối với hoạt động của HĐQT, Ban Giám đốc điều hành và các cán bộ quản lý khác/ *The coordination among the Supervisory Board with the Board of Management, Board of Directors and different managers:*
- Ban kiểm soát được cung cấp đầy đủ các thông tin về Nghị quyết của Hội đồng quản trị và tham gia các phiên họp của HĐQT, được tham gia ý kiến thảo luận tại các cuộc họp.
 - Đối với cổ đông : Ban kiểm soát không nhận được khiếu nại gì từ cổ đông về Công ty. Nhìn chung trong quá thực thi nhiệm vụ, Ban kiểm soát đã được Hội đồng quản trị, Giám đốc điều hành và các Phòng ban trong Công ty tạo điều kiện thuận lợi để hoàn thành nhiệm vụ.

4. Hoạt động khác của BKS (nếu có)/ *Other activities of the Supervisory Board (if any):* không có

IV. Đào tạo về quản trị công ty/ *Training on corporate governance:*

Các khóa đào tạo về quản trị công ty mà các thành viên HĐQT, thành viên BKS, Giám đốc (Tổng Giám đốc) điều hành, các cán bộ quản lý khác và Thư ký công ty đã tham gia theo quy định về quản trị công ty/ *Training courses on corporate governance which members of Board of Management, members of the Supervisory Board, Director (CEO), other managers and company secretary was involved in accordance with regulations on corporate governance :* chưa có

V. Danh sách về người có liên quan của công ty niêm yết theo quy định tại khoản 34 Điều 6 Luật Chứng khoán (Báo cáo 6 tháng đầu năm 2016) và giao dịch của người có liên quan của công ty với chính Công ty / *List of affiliated persons of the public company as specified in clause 34, Article 6 of the Securities Law (Semi-annual/annual reports) and transactions of affiliated persons of the Company with the Company)*

1. Danh sách về người có liên quan của công ty/ *List of affiliated persons of the Company :* Đính kèm danh sách

STT No.	Tên tổ chức/cá nhân <i>Name of organizati</i>	Tài khoản giao dịch chứng khoán	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số Giấy NSH*,	Địa chỉ trụ sở chính/	Thời điểm bắt đầu	Thời điểm không	Lý do <i>Reasons</i>
---------	---	---------------------------------	------------------------------	---------------	-----------------------	-------------------	-----------------	----------------------

	<i>on/individual</i>	(nếu có) <i>Securities trading account (if any)</i>	<i>Position at the company (if any)</i>	ngày cấp, nơi cấp <i>NSH No. *, date of issue, place of issue</i>	Địa chỉ liên hệ <i>Address</i>	là người có liên quan <i>Time of starting to be affiliated person</i>	còn là người có liên quan <i>Time of ending to be affiliated person</i>	

Ghi chú/Note: Số Giấy NSH: Số CMND/Hộ chiếu (đối với cá nhân) hoặc Số GCN đăng ký doanh nghiệp, Giấy phép hoạt động hoặc giấy tờ pháp lý tương đương (đối với tổ chức)/NSH: In case of individual: ID card/Passport No.; In case of organization: License of establishment and operation/Certificate of business registration/equivalent legal documents.*

2. Giao dịch giữa công ty với người có liên quan của công ty; hoặc giữa công ty với cổ đông lớn, người nội bộ, người có liên quan của người nội bộ/ *Transactions between the company and the affiliated persons or between the company and major shareholders, internal persons and related person of internal person* : không có

STT No.	Tên tổ chức/cá nhân <i>Name of organization / individual</i>	Mối quan hệ liên quan với công ty <i>Relationship</i>	Số Giấy NSH*, ngày cấp, nơi cấp <i>NSH No. *, date of issue, place of issue</i>	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ <i>Address</i>	Thời điểm giao dịch với công ty <i>Time of transactions</i>	Số Nghị quyết/ Quyết định của ĐHĐCD/ HĐQT... thông qua (nếu có, nêu rõ ngày ban hành) <i>Number of resolutions / decisions of the AGM / BOM adopted (if any, specify date of issue)</i>	Số lượng, tỷ lệ nắm giữ cổ phiếu sau khi giao dịch <i>Number, ownership proportion of shares/fund certificates hold after the transaction</i>	Ghi chú <i>Note</i>

Ghi chú/Note: Số Giấy NSH: Số CMND/Hộ chiếu (đối với cá nhân) hoặc Số GCN đăng ký doanh nghiệp, Giấy phép hoạt động hoặc giấy tờ pháp lý tương đương (đối với tổ chức)/ NSH*: In case of individual: ID card/Passport No.; In case of organization: License of establishment and operation/Certificate of business registration/equivalent legal documents.*

3. Giao dịch giữa người nội bộ công ty niêm yết, người có liên quan của người nội bộ với công ty con, công ty do công ty niêm yết nắm quyền kiểm soát/ *Transaction*

		<i>Securities trading account (if any)</i>	<i>at the company (if any)</i>	<i>port No., date of issue, place of issue</i>		<i>of shares owned at the end of the period</i>	<i>of share ownership at the end of the period</i>	
1	(Tên người nội bộ/Name of internal person)							
	Tên người có liên quan của người nội bộ/Name affiliated person							
	...							

2. Giao dịch của người nội bộ và người có liên quan đối với cổ phiếu của công ty niêm yết/ *Transactions of internal persons and affiliated persons on shares of the listed company*

Stt No.	Người thực hiện giao dịch <i>Transaction executor</i>	Quan hệ với người nội bộ <i>Relationship with internal person</i>	Số cổ phiếu sở hữu đầu kỳ <i>Number of shares owned at the beginning of the period</i>		Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ <i>Number of shares owned at the end of the period</i>		Lý do tăng, giảm (mua, bán, chuyển đổi, thưởng...) <i>Reasons for increase, decrease (purchase, sale, switch, reward...)</i>
			Số cổ phiếu <i>Number of shares</i>	Tỷ lệ <i>Percentage</i>	Số cổ phiếu <i>Number of shares</i>	Tỷ lệ <i>Percentage</i>	

VII. Các vấn đề cần lưu ý khác/ **Other significant issues** : Không có

CHỦ TỊCH HĐQT
CHAIRMAN OF THE BOD
(Ký tên và đóng dấu)
(Sign and seal)




Đặng Quốc Chính

DANH SÁCH VỀ NGƯỜI CÓ LIÊN QUAN CỦA CÔNG TY
LIST OF AFFILIATED PERSONS OF THE COMPANY

(Đính kèm theo Báo cáo số 24 / BC - HĐQT ngày 08 / 7 / 2016 về việc báo cáo tình hình quản trị công ty 6 tháng đầu năm 2016 của Công ty cổ phần Khách sạn Bưu Điện Nha Trang)

STT No.	Tên tổ chức/cá nhân <i>Name of organization/individual</i>	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có) <i>Securities trading account (if any)</i>	Chức vụ tại công ty (nếu có) <i>Position at the company (if any)</i>	Số Giấy NSH*, ngày cấp, nơi cấp NSH No. *, <i>date of issue, place of issue</i>	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ <i>Address</i>	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan <i>Time of starting to be affiliated person</i>	Thời điểm không còn là người có liên quan <i>Time of ending to be affiliated person</i>	Lý do <i>Reasons</i>
1	Đặng Quốc Chính		Chủ tịch HĐQT			27/6/2014		
2	Nguyễn Minh Phương		Thành viên HĐQT, Giám đốc điều hành			16/10/2007		
3	Đặng Trọng Ngôn		Thành viên HĐQT			23/7/2011		
4	Đặng Minh Hải		Thành viên HĐQT			18/4/2015		
5	Trần Thanh Hương		Thành viên HĐQT			18/4/2015		
6	Nguyễn Võ Lê Huy		Trưởng BKS			18/4/2015		
7	Thái Trần Vũ		Thành viên BKS			22/7/2010		
8	Trương Như Phạm Anh		Thành viên BKS			18/4/2015		
9	Phạm Thị Phương Lan		PT kế toán			01/02/2014		

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
Chủ tịch



Đặng Quốc Chính

DANH SÁCH NGƯỜI NỘI BỘ VÀ NGƯỜI CÓ LIÊN QUAN VỚI NGƯỜI NỘI BỘ

LIST OF INTERNAL PERSONS AND THEIR AFFILIATED PERSONS

(Đính kèm theo Báo cáo số 24/BC - HDQT ngày 08/7/2016 về việc báo cáo tình hình quản trị công ty 6 tháng đầu năm 2016 của Công ty cổ phần Khách sạn Bưu Điện Nha Trang)

STT No.	Họ tên Name	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có) Securities trading account (if any)	Chức vụ tại công ty (nếu có) Position at the company (if any)	Số CMND/Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp ID card/Pass port No., date of issue, place of is sue	Địa chỉ liên hệ Address	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ Number of shares owned at the end of the period	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ Percentage of share ownership at the end of the period	Ghi chú Note
1	Đặng Quốc Chính		Chủ tịch HDQT			814.700	40,7%	
1.1	Đặng Thị Nhân					0		Em ruột
1.2	Peter Donan Reed					0		Em rể
1.3	Đặng Trọng Nghĩa					0		Em ruột
1.4	Đặng Thị Thủ Lễ					0		Em ruột
1.5	Đặng Thị Hữu Trí					0		Em ruột
1.6	Ross Gregory Horsfall					0		Em rể
1.7	Đặng Thị Thủ Tín					0		Em ruột
1.8	Đặng Thị Dũng					0		Em ruột
1.9	Đặng Trọng Ngôn		Thành viên HDQT			208.510	10,4%	Em ruột
						127.640	6,4%	Em dâu

1.10	Lê Thị Chiến Thắng							
1.11	Trần Thanh Hương		Thành viên HDQT			0		Vợ
1.12	Đặng Ngọc Anh					0		Con gái
1.13	Nguyễn Thu Phương					0		Con gái
1.14	Đặng Thái Sơn					0		Con trai
2	Nguyễn Minh Phương		TV HDQT Giám đốc			40	0,002%	
2.1	Nguyễn Hữu Hạnh					0		Cha
2.2	Nguyễn Thị Hồng Lê					0		Mẹ
2.3	Trần Thị Nam Hương					0		Vợ
2.4	Nguyễn Thái Bình					0		Anh ruột
2.5	Nguyễn Phương Nam					0		Em ruột
3	Đặng Trọng Ngôn		Thành viên HDQT			208.510	10,4%	
3.1	Đặng Quốc Chính		Chủ tịch HDQT			814.700	40,7%	Anh ruột
3.2	Đặng Thị Nhân							Chị ruột
3.3	Đặng Trọng Nghĩa							Anh ruột
3.4	Đặng Thị Thủ Lễ							Chị ruột
3.5	Đặng Thị Hữu Trí							Chị ruột
3.6	Đặng Thị Thủ Tín							Chị ruột
3.7	Đặng Thị Dũng							Chị ruột
3.8	Lê Thị Chiến Thắng							Vợ
3.9	Đặng Trọng Đức							Con
3.10	Đặng Trọng Ân							Con
4	Trần Thanh Hương		Thành viên HDQT			0		
4.1	Trần Đức Uân					0		Cha

4.2	Nguyễn Thị Toàn					0		Mẹ
4.3	Đặng Quốc Chính		Chủ tịch HDQT			814.700	40,7%	Chồng
4.4	Đặng Ngọc Anh					0		Con
4.5	Nguyễn Thu Phương					0		Con
4.6	Đặng Thái Sơn					0		Con
4.7	Trần Thanh Sơn					0		Em ruột
4.8	Trần Đức Minh					0		Em ruột
5	Đặng Minh Hải		Thành viên HDQT			230	0,012%	
5.1	Đặng Thanh Tuyền					0		Con
5.2	Đặng Thị Thương					0		Chị ruột
5.3	Đặng Thị Loan					0		Chị ruột
5.4	Đặng Thị Lan Anh					0		Chị ruột
5.5	Đặng Thị Thanh Quý					0		Chị ruột
5.6	Đặng Thị Hoa					0		Chị ruột
5.7	Đặng Minh Sơn					0		Anh ruột
5.8	Đặng Thị Mỹ Hồng					0		Em ruột
5.9	Trần Đức Hương					0		Anh rể
5.10	Hoàng Cang					0		Anh rể
5.11	Đào Minh Sơn					0		Anh rể
5.12	Phạm Minh Chánh					0		Anh rể
5.13	Lê Huỳnh Liên					0		Chị dâu
5.14	Nguyễn Hà Thành					0		Anh rể
6	Nguyễn Võ Lê Huy		Trưởng Ban kiểm soát					
6.1	Nguyễn Xuân Huân							Cha
6.2	Lê Thị Phi Vân							Mẹ
6.3	Phạm Thị Xuân Nhàn							Vợ
6.4	Nguyễn Võ Hoàng Dân							Em ruột
6.5	Nguyễn Đỗ Lê My							Em ruột
6.6	Nguyễn Phạm Trí Minh							Con
7	Trương Như Phẩm Anh		TV Ban kiểm soát					
7.1	Trương Như Vinh							Cha
7.2	Giang Thị Lộc							Mẹ
7.3	Trương Như Bách							Anh ruột

8	Thái Trần Vũ		TV Ban kiểm soát					
8.1	Khương Thị Thu Trang							Vợ
8.2	Thái Khương Anh Đức							Con
8.3	Thái Khương Minh Đức							Con
8.4	Thái Hồng Ngọc							Cha
8.5	Trần Thị Sự							Mẹ
8.6	Thái Trần Văn							Em ruột
8.7	Thái Trần Quỳnh Uyên							Em ruột
8.8	Thái Trần Trí							Em ruột
8.9	Đặng Thị Thanh Hương							Em dâu
9	Phạm Thị Phương Lan		Phụ trách kế toán					
9.1	Đỗ Thị Hiến							Mẹ
9.2	Nguyễn Văn Dũng							Chồng
9.3	Nguyễn Minh Trí							Con
9.4	Nguyễn Thị Minh Thư							Con
9.5	Phạm Thị Thiên Trang							Em ruột
9.6	Phạm Hồng Nguyên							Em ruột
9.7	Phạm Hồng Phúc							Em ruột
9.8	Phạm Hồng Ninh							Em ruột
9.9	Phạm Hữu Lộc							Em ruột

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

Chủ tịch





Đặng Quốc Chính